TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P T** **TỈNH G L**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 15 - 9 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Đình Mạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Rmah Ét và bà Nguyễn Thị Huê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, thư ký Tòa án nhân dân huyện P T, tỉnh G L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L tham gia phiên toà: Ông Vi Văn Anh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại Ủy ban nhân dân xã I S, huyện P T, tỉnh G L; Tòa án nhân dân huyện P T, tỉnh G L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/QĐXXST-HS ngày 29/8/2023 đối với:

- *Bị cáo:* Kpă T, sinh năm 1988 tại G L; nơi cư trú: Thôn Plei G B, xã I K, huyện P T, tỉnh G L; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nay V (Đã chết) và bà Kpă H'b; có vợ là Siu H'N và 02 con, lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại (Siu A Y đã chết) và là Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Kpă H'B, sinh năm 1989 (Vợ của người bị hại)

Trú tại: Thôn Plei Lôk, xã Ia AKe, huyện P T, tỉnh G L. Có mặt

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Kpă Ch, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn Plei L, xã I K, huyện P T, tỉnh G L. Có mặt

2. Nguyễn Tấn Ch, sinh năm 1985

Trú tại: 201 Nguyễn Chí T, Phường T B, thành phố P K, tỉnh G L. Có mặt

3. Vũ Trọng Đ, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn 1, xã B H, thành phố P K, tỉnh G L. Vắng mặt

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

1. Phạm Quốc T, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn Sơn B, xã Ayun H, huyện P T, tỉnh G L. Vắng mặt

2. Ksor Dực, sinh năm 1997

Trú tại: Thôn Plei L, xã I K, huyện P T, tỉnh G L. Vắng mặt

+ *Người phiên dịch:* Ông Ksor S, người dân tộc Jrai
Nơi cư trú: Xã Ia S, huyện P T, tỉnh G L. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 11/3/2023, Kpă T điều khiển xe mô tô biển số 81D1-135.65 chở sau là Siu A Y đi từ Thôn Plei Ơ, xã Ayun H, P T, tỉnh G L về nhà. Khoảng 23 giờ 35phút cùng ngày, khi đến đoạn đường Quốc lộ 25 hướng huyện Chư S đi thị xã A P, thuộc địa phận Thôn Sơn B, xã Ayun H, P T, tỉnh G L thì T quan sát thấy một xe ô tô tải biển số 81C-087.06 do Phạm Quốc T điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước nên T điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái để vượt. Khi đang trong quá trình vượt thì xe của T đã va chạm với xe ô tô tải nhỏ biển số 81C-164.78 do Nguyễn Tấn C điều khiển đang lưu thông hướng ngược lại, T và Y bị va đập vào thành thùng xe bên trái xe ô tô biển số 81C-164.78. Hậu quả, Siu A Y chết tại hiện trường, còn Kpă T bị gãy đùi trái, gãy xương vùng mắt cá chân trái.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan CSĐT Công an huyện P T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đồng thời trưng cầu giám định nguyên nhân chết của Siu A Y.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường Quốc lộ 25 thuộc địa phận Thôn Sơn B, xã Ayun H, huyện P T, tỉnh G L. Là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa rộng 06m, có vạch kẻ sơn tim đường đứt quãng, lề đường mỗi bên rộng 01m.

Tiến hành khám chi tiết: Các dấu vết, phương tiện để lại tại hiện trường được đo vẽ lấy mép đường bên phải, hướng (Ayun P đi C S), phát hiện:

- Xe mô tô biển số 81D1-135.65 nằm ngã nghiên bên phải trên mặt đường, đầu xe quay hướng lề đường bên phải, đuôi xe quay hướng lề đường bên trái. Trục bánh xe trước cách mép đường 2,6m, trục bánh xe sau cách mép đường 3,8m.
- Vết máu diện (0,9 x 0,3)m nằm trên mặt đường, tâm vết cách mép đường 4,6m và cách trục sau bánh xe mô tô là 0,7m.
- Vết trượt diện (16,2x0,02)m nằm trên mặt đường có chiều hướng (Chư Sê - Ayun Pa), đầu vết cách mép đường 2,4m, cuối vết trùng với mặt dưới gác để chân trước bên phải xe mô tô và cách mép đường 3,2m.
- Tử thi nằm trên trên mặt đường, đầu quay hướng lề đường bên trái, chân quay hướng lề đường bên phải. Đỉnh đầu cách mép đường 4,4m và cách trục sau bánh xe mô tô là 7,7m. Gót chân trái cách mép đường 4,15m và cách điểm đầu vết trượt là 5,6m
- Xe ô tô biển số 81C-164.78 đỗ trên lề đường bên phải hướng Ayun P - C S, đầu xe quay hướng C S, đuôi xe quay hướng Ayun P. Trục bánh trước bên trái cách mép đường 0,1m, trục bánh sau bên trái cách mép đường 0,1m và cách điểm đầu vết trượt là 15,1m.

Từ tâm trục sau bên phải xe ô tô cách cột Km152/H7 là 2,0m.

* Kết quả khám nghiệm dấu vết trên phương tiện liên quan:

Xe mô tô biển số 81D1-135.65: Xe có giấy đăng ký xe mang tên chủ sở hữu Kpă Ch, dung tích Xi-lanh 109cm^3.

Dấu vết trên phương tiện: Gương chiếu hậu bên trái bị vỡ còn lại gọng. Nắp mặt trước, đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu phía trước bên phải bị mài mòn trong diện (30x20) cm. Đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu phía trước hai bên bị bung rời khỏi vị trí định vị. Phần đầu tay lái bên trái có vết chà sáng kim loại diện (0,5x1) cm và bị cong vênh từ trước ra sau lệch 02 cm so với vị trí ban đầu. Phần đầu tay lái bên phải có vết mài mòn kim loại diện (1,5x1,5) cm. Gác để chân trước bên phải có vết chà sáng kim loại diện (1x1) cm.

Xe ô tô tải nhỏ biển số 81C-164.78: Xe có giấy đăng ký xe mang tên chủ sở hữu Nguyễn Thị Thùy Tr. Xe có giấy tờ đăng kiểm, thời hạn đến ngày 15/02/2024.

Dấu vết trên phương tiện: Mặt ngoài thùng xe bên trái có vết hằn, mài mòn kim loại diện (305x2) cm. Tâm vết cách mặt đất 99cm. Chắn bùn trục 02 bên trái bị cong vênh, móp méo chiều hướng từ trước ra sau. Ốp chắn ngoài cụm đèn báo hãm và đèn tín hiệu sau bên trái có vết chà sáng kim loại diện (23x14) cm, trên vết có bám dính chất màu đỏ.

Xe ô tô tải biển số 81C-087.06: Xe có giấy đăng ký xe mang tên chủ sở hữu Công ty TNHH MTV Minh Thùy Gia Lai. Xe có giấy tờ đăng kiểm, thời hạn đến ngày 21/10/2023.

Dấu vết trên phương tiện: Kiểm tra không phát hiện dấu vết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện, xác định được: Vị trí va chạm giữa xe mô tô do Kpă T điều khiển với xe ô tô tải nhỏ do Nguyễn Tấn Ch điều khiển nằm ở phần đường bên trái theo hướng lưu thông của Kpă T. Điểm va chạm là phần đầu tay cầm lái bên trái xe mô tô do Kpă T điều khiển với phần thùng xe ô tô tải nhỏ do Nguyễn Tấn Ch điều khiển.

* Kết quả khám nghiệm tử thi

- Đầu, cổ: Vùng trán trái, má trái sây sát da trong diện (7x4) cm;

- Ngực, bụng: Vùng từ thượng vị đến hố chậu hai bên có nhiều vết sây sát da trong diện (25x30) cm; sờ nắn các xương đòn, xương sườn bên trái ghi nhận tiếng lạo xạo xương, biến dạng;

- Cơ quan sinh dục: Vùng bìu trái và bìu dưới sây sát da, bầm tụ máu trong diện (13x4) cm;

- Tay, chân: Từ gai chậu trước trên bên phải kéo dài đến 1/3 giữa đùi phải rách da, mất da, dập nát, biến dạng trong diện (27x15)cm; Gãy hở xương đùi phải; Từ mặt ngoài đùi trái kéo dài đến 1/3 cẳng chân trái rách da, mất da, dập nát, biến dạng, bầm tụ máu trong diện (37x25) cm; Gãy hở xương đùi trái.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 279 ngày 23/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G L, xác định: Siu A Y chết do đa chấn thương.

Xác định điều kiện tham gia giao thông của người điều khiển phương tiện: Nguyễn Tấn Ch có giấy phép lái xe ô tô hạng D và không sử dụng rượu bia, chất kích thích. Kpă T không có Giấy phép lái xe theo quy định, lấy mẫu xét nghiệm xác định trong máu có nồng độ cồn là 173 mg/dl.

Quá trình điều tra, xác minh Cơ quan điều tra thu thập được 01 đoạn video từ Camera an ninh của gia đình người dân gần hiện trường ghi lại diễn biến vụ tai nạn.

Cơ quan điều tra tiến hành Yêu cầu định giá tài sản đối với thiệt hại hư hỏng của xe ô tô tải nhỏ biển số 81C-164.78. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18 ngày 27/5/2023 của Hội đồng Định giá tài sản TTTHS huyện P T, xác định: Xe ô tô biển số 81C-164.78 tại thời điểm xảy ra tai nạn bị hư hỏng thiệt hại trị giá là 1.500.000 đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*

Căn cứ kết quả điều tra xác minh, ngày 08/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện P T, tỉnh G L đã Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Kpă T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, đồng thời Cơ quan điều tra cũng ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can.

Quá trình điều tra, Kpă T đã khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn giao thông, nội dung lời khai phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với ô tô tải biển số 81C-087.06 do Phạm Quốc T điều khiển xuất hiện tại thời điểm điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông trong vụ án. Quá trình điều tra xác định quá trình Phạm Quốc T điều khiển xe trên đường không biết Kpă T đang vượt xe của mình và xe ô tô của T không có va chạm, tác động với người và phương tiện tại hiện trường.

* Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ phương tiện liên quan là xe ô tô tải nhỏ biển số 81C-164.78 và xe mô tô biển số 81D1-135.65. Xét thấy, việc trả lại phương tiện liên quan không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại các phương tiện trên cho chủ sở hữu hợp pháp.

* Về dân sự: Quá trình điều tra, Kpă T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Siu A Y với số tiền là 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*. Đại diện gia đình Siu A Y đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Nguyễn Tấn Ch và anh Vũ Trọng Đ là chủ xe ô tô tải nhỏ biển số 81C-164.78 đã hỗ trợ cho gia đình Siu A Y với số tiền là 30.000.000đ *(Ba mươi triệu đồng)*. Anh Vũ Trọng Đ cũng không có yêu cầu gì đối với phần hư hỏng của xe ô tô biển số 81C-164.78 do vụ tai nạn giao thông gây ra.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L đã truy tố bị cáo Kpă T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Kpă T với mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Vật chứng đã được trả lại cho chủ sở hữu; về trách nhiệm dân sự: các bên đã tự nguyện thỏa thuận, nay không có yêu cầu gì thêm; đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với tội danh, điều, khoản, mức hình phạt và

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như về xử lý vật chứng vụ án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện đầy đủ, không có yêu cầu giải quyết vấn đề gì trong vụ án. Tòa án căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập được có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 35 phút, ngày 11/3/2023, Kpă T là người không có giấy phép lái xe theo quy định, trực tiếp điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, có biển kiểm soát 81D1-13565, dung tích xi lanh 109 cm^3 chở Siu A Y lưu thông trên đường Quốc lộ 25, đi từ thôn Plei Ơ, xã Ayun H về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Sơn B, xã Ayun H, T đã điều khiển xe môtô lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô tải biển số 81C-087.06 chạy cùng chiều phía trước; do đã sử dụng chất kích thích là rượu với nồng độ cồn trong máu 173.0 mg/dl, chạy nhanh, không làm chủ tốc độ, xử lý kém, không đi đúng làn đường, phần đường đã va đập vào thành thùng xe bên trái xe ô tô biển số 81C-164.78 do anh Nguyễn Tấn Ch điều khiển đang lưu thông hướng ngược lại. Hậu quả làm Siu A Y chết tại hiện trường do đa chấn thương, còn Kpă T bị gãy đùi trái, gãy xương vùng mắt cá chân trái; Xe ô tô biển số 81C-164.78 bị hư hỏng thiệt hại trị giá là 1.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về nghiêm chỉnh chấp hành quy tắc giao thông, giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác quy định tại khoản 5 Điều 4; Điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn, không có giấy phép lái xe theo quy định, xâm phạm tính mạng của người bị nạn quy định tại khoản 8, 9 và 19 Điều 8; không đi đúng làn đường, phần đường quy định tại khoản 1 Điều 9; không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình quy định tại khoản 1 Điều 12; vượt xe khi có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt quy định tại khoản 2 Điều 14; đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt "Không có giấy phép lái xe theo quy định" và "Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện P T, tỉnh G L truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông, trật tự công cộng; không tuân thủ đúng các quy định Luật Giao thông đường bộ, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe, tài

sản của người khác, gây hậu quả nghiêm trọng làm 01 người chết, thiệt hại về tài sản 1.500.000 đồng.

Hiện nay tình hình tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, tăng cả số vụ và tính nghiêm trọng trong phạm vi địa phương nói riêng và trong phạm vi cả nước nói chung; hậu quả của nó rất nguy hại, để lại gánh nặng cho xã hội và nỗi đau thương cho gia đình người bị hại. Do đó, cần xử phạt tù bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới đạt được mục đích giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng giảm nhẹ nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây nên; Xét yếu tố lỗi một phần do bị hại, ngồi trên xe mô tô mà biết bị cáo đã sử dụng rượu; ngồi trên xe mô tô hai bánh mà không đội mũ bảo hiểm quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ; Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về những chứng cứ buộc tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về ý kiến của bị cáo: Thống nhất với tội danh, điều, khoản áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng mà đại diệnViện kiểm sát đề nghị áp dụng, nên Hội đồng xét xử xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Vật chứng đã được trả lại cho chủ sở hữu; về trách nhiệm dân sự: các bên đã tự nguyện thỏa thuận, nay không có yêu cầu gì thêm; nên HĐXX không xem xét giải quyết

[7] Về mức hình phạt: Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sự việc xảy ra, hậu quả làm bị cáo bị gãy đùi trái, gãy xương vùng mắt cá chân trái. Tuy nhiên, hiện nay loại tội phạm xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng với hành vi sau khi sử dụng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác tham gia giao thông gây hậu quả nghiêm trọng có chiều hướng gia tăng, đã gây dư luận xấu, bất bình trong quần chúng nhân dân. Nhằm tăng cường giải pháp phòng, chống, giảm thiểu các hành vi sử dụng rượu, bia tham gia giao thông, cần xử lý nghiêm để răn đe giáo dục cũng như phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, mà xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt là hợp lý, thể hiện sự nhân đạo trong chính sách hình sự của nhà nước ta.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo; người đại diện hợp pháp cho người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Kpă T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ "

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Kpă T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam để chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Kpă T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình; Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện P T;
- VKSND tỉnh G L;
- Công an huyện P T;
- Chi Cục THS DS huyện P T;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Dương Đình Mạnh